TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2021/HS-ST
Ngày 02-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thảo Yến và bà Nguyễn Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hạp Thị Thu Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Chiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 02/7/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 131/2021/TLST- HS ngày 22/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/2021/QĐXXST- HS ngày 21/6/2021 đối với bị cáo:

Linh Quang N, sinh năm 1987;

HKTT: Khu C, phường P, TP. Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Linh Quang K, sinh năm 1957 và bà Trần Thị N, sinh năm 1958; vợ: Hoàng Thị Thu H, sinh năm 1992, con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2008 và con nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Có 03 tiền án là Bản án số 14/2015 ngày 05/5/2015 của TAND huyện Y, tỉnh Bắc Ninh áp dụng khoản 1 Điều 143 BLHS năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm; Bản án số 133/2016 ngày 02/6/2016 của TAND thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt của Bản án số 14/2015 ngày 05/5/2015 của TAND huyện Y, buộc Linh Quang N chấp hành hình phạt chung là 23 tháng tù, đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và Bản án số 90/2016 ngày 23/8/2016 của TAND

huyện Y, tỉnh Bắc Ninh áp dụng khoản 1 Điều 135, điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) xử phạt 22 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản", tổng hợp hình phạt của Bản án số 133/2016 ngày 02/6/2016 của TAND thành phố Bắc Ninh, buộc Linh Quang N chấp hành hình phạt chung là 45 tháng tù. Ra trại ngày 25/01/2019, đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 06/01/2021, tại khu T, phường V, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác Công an phường V bắt quả tang đối tượng Linh Quang N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: Thu tại dưới đất phía trước cách 10 cm từ mũi giày chân trái của N đang đứng 01 gói nilon màu trắng bên trong có 02 viên nén màu hồng cùng các hạt tinh thể màu màu trắng, được niêm phong trong phong bì thư dán kín, trên mép dán có chữ ký của N và những người chứng kiến theo quy định của pháp luật, ngoài ra không thu giữ gì khác.

Tại Kết luận giám định số 125/KLGĐMT- PC09 ngày 08/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

+ Các hạt tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon màu trắng gửi giám định có khối lượng là 0,2067 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine

+ 02 viên nén màu hồng bên trong 01 gói nilon màu trắng gửi giám định có khối lượng là 0,1919 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

*. Tại cáo trạng số 62/CT-VKSTPBN ngày 20/4/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Linh Quang N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

*. Tại phiên toà, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

*. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Luận tội và đề nghị như sau:

- Tuyên bố bị cáo N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo N từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, được tính từ ngày 07/01/2021.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định theo kết luận giám định số 125/KLGĐMT- PC09 ngày 08/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh;

*. Sau khi nghe bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận và bào chữa, mà thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là đúng như bản luận tội đã nêu.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1. Nhận thấy, tại phiên toà hôm nay bị cáo Linh Quang N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của người làm chứng, biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng đã được thu hồi, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 06/01/2020, tại khu T, phường V, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác Công an phường V bắt quả tang đối tượng Linh Quang N, sinh năm 1987, HKTT: khu C, phường P, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh có hành vi tàng trữ trái phép 0,3989 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện để nhằm mục đích sử dụng, chứng tỏ bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành

vi phạm tội do cố ý nên là tái phạm nguy hiểm. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố**]**

[2. Về nhân thân, tính chất, mức độ của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Xét thấy, dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào (tình tiết tái phạm nguy hiểm đã được sử dụng định khung hình phạt nên không là tình tiết tăng nặng), nhưng tính chất và mức độ tội phạm của bị cáo gây ra là nguy hại rất lớn cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc, phẫn nộ và hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải có mức hình phạt thật nghiêm tương ứng, cho bị cáo cách ly xã hội một thời gian, để có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng, răn đe phòng ngừa chung, không tạo ra tiền lệ xấu, ngăn chặn sự gia tăng loại tội phạm nguy hiểm này và góp phần làm trong sạch, lành mạnh đời sống xã hội và niềm tin vào pháp luật của nhân dân.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.**]**

[3. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì còn có thể phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có thu nhập và bị nghiện ma túy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.**]**

[4. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, xét thấy số vật chứng, là: 01 phong bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định theo kết luận giám định số 125/KLGĐMT- PC09 ngày 08/01/2021 của Phòng KTHS Công an tỉnh Bắc Ninh là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.**]**

[5. Về các vấn đề khác: Đối với người đã bán ma túy cho N, theo lời khai của N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh chưa xác định được con người cụ thể, khi nào xác định được sẽ xử lý sau. Do đó, không đề cập xem xét.**]**

[6. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.**]**

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 329 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1.1. Tuyên bố bị cáo **Linh Quang N** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.2. Xử phạt bị cáo Linh Quang N **06** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, được tính từ ngày 07/01/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định theo kết luận giám định số 125/KLGĐMT- PC09 ngày 08/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh;

Toàn bộ vật chứng nêu trên được mô tả theo đúng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- *Tòa án tỉnh;*
- *Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và cùng cấp;*
- *Cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp;*
- *Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác (nếu có);*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Tuyến

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Tuyến